

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 20/08/2021

V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Công Dung.

2. Bà Võ Thị Trà Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 08 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 49/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị D**, sinh năm: 1996;

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Ngọc H**, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: Thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị **Đinh Thị D** thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh **Huỳnh Ngọc H** tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2014. Cuộc sống chung giữa chị và anh H không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn, có chơi cờ bạc, không chăm lo vợ con. Hiện nay, chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh **Huỳnh Ngọc H**.

- Về con chung: Chị và anh Hoàng có 02 người con chung là cháu Huỳnh Nhã Tr, sinh ngày 23/12/2014 và cháu Huỳnh Nhã Đ, sinh ngày 04/09/2017. Sau ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Nhã Đ đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Và giao cháu Huỳnh Nhã Tr cho anh Huỳnh Ngọc H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo của bị đơn anh Huỳnh Ngọc H thể hiện: Anh thống nhất về việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Đinh Thị D. Anh thừa nhận cuộc sống chung giữa vợ chồng có xảy ra những cãi vã nhưng chủ yếu là do chị D hay đi chơi, không chăm lo con cái, nhà cửa, nên anh có nóng tính la mắng thì chị D bỏ đi, nay chị D có yêu cầu ly hôn thì anh thống nhất.

Về con chung: Anh không thống nhất giao cháu Huỳnh Nhã Đ cho chị D nuôi dưỡng vì chị D rất ham chơi, thường xuyên tụ tập với bạn bè, bỏ bê con cái, anh sẽ nhận nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị D cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị D và anh H.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cho chị Đinh Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Huỳnh Nhã Đ, sinh ngày 04/9/2017 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi, giao cho anh Huỳnh Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Huỳnh Nhã Tr, sinh ngày 23/12/2014 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị D, anh H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị D và anh Huỳnh Ngọc H dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2014 nên hôn nhân giữa chị D và anh H là hợp pháp. Sau một thời gian sống chung, cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không lo làm ăn, cờ bạc dẫn đến vợ

chồng thường xuyên cãi vã làm mất hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa, bị đơn anh H thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị D. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Ngọc H và chị Đinh Thị D.

Qua xác minh tình trạng mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Đinh Thị D và anh Huỳnh Ngọc H tại Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ xã T thể hiện: Anh Huỳnh Ngọc H và chị Đinh Thị D là vợ chồng, hiện đang sinh sống tại thôn 03, xã T, huyện T. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh H, chị D có xảy ra hay không thì Ban chấp hành hội phụ nữ xã không nắm rõ vì chưa nhận được thông tin hay báo cáo gì từ phía chị D.

[2]. Về con chung: Xét thấy, hai con chung của anh H, chị D là Huỳnh Nhã Tr, sinh ngày 23/12/2014, Huỳnh Nhã Đ, sinh ngày 04/9/2017 đều là nữ, ở lứa tuổi này các cháu cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của chị D hơn anh H, bản thân anh H hiện nay làm nghề tự do nên thu nhập không ổn định, là nam giới nên việc chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai người con chung ở lứa tuổi này là không phù hợp. Xét nguyện vọng của chị D về việc yêu cầu nhận nuôi cháu Huỳnh Nhã Đ là phù hợp vì hiện nay cháu D đang ở cùng với chị, bản thân chị hiện đang sinh sống tại địa phương cùng với cha, mẹ ruột và phụ giúp gia đình làm dịch vụ cưới, hỏi với mức thu nhập mỗi ngày 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Huỳnh Nhã Đ. Tại phiên tòa, chị D thống nhất giao cháu Huỳnh Nhã Tr cho anh H nuôi dưỡng, xét thấy như vậy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bị đơn anh Huỳnh Ngọc H.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Đinh Thị D phải chịu tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[5]. Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Ngọc H và chị Đinh Thị D.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Đinh Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Huỳnh Nhã Đ, sinh ngày 04/9/2017 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi, giao cho anh Huỳnh Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và

giáo dục con chung Huỳnh Nhã Tr, sinh ngày 23/12/2014 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Diệu, anh Hoàng không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về án phí:* Chị Đinh Thị D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng y*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0004866 lập ngày 11 tháng 6 năm 2021. Chị Diệu đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/08/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Lãnh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm**

